

Số: 1034 /BV-DVTTYT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2024

V/v yêu cầu báo VTTYT

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư y tế tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang.
- Địa chỉ: Ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Họ và tên: Đào Trọng Nghĩa.
- Chức vụ: Nhân viên khoa Dược-VTTYT.
- Số điện thoại: 0932.893.122.
- Địa chỉ email: khoaduocbvlg@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang hoặc gửi qua địa chỉ mail.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2024 đến trước 17 giờ ngày 12 tháng 9 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư y tế (đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp hàng hoá:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang.
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản: vận chuyển và bảo quản theo

đúng yêu cầu của nhà sản xuất.

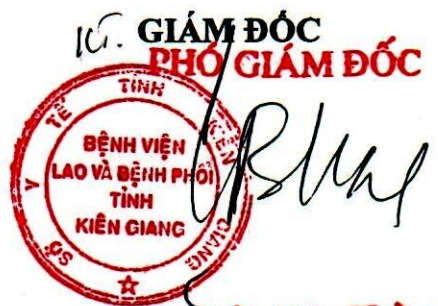
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tháng 10 năm 2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận được đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ.

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang rất mong nhận được sự quan tâm và bảng chào giá của quý công ty/đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DVTYT, dtnggia.



Trần Văn Hoàn



DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ

Kèm theo Công văn số: 1034 /BV-DVTTYT ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang

STT	STT theo báo giá	Tên vật tư y tế	Tên thương mại	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản hoặc tương đương	Đơn vị tính	Đơn giá (sau thuế)	Số lượng	Quy cách đóng gói	Thành tiền	Năm sản xuất	Xuất xứ (Hãng/nước sản xuất)	Ghi chú
1		Khóa 3 ngã có dây nối 30cm		- Khóa ba ngã kèm dây nối 30cm - Chất liệu Polycarbonate và Acrylonitrilic Butadiene Styrene; dây chất liệu Polyvinyl Chloride (PVC mềm không có DEHP); - Tốc độ dòng chảy 500 ml/min $\pm$ 10%; - Thiết bị có thể được kết nối với các loại kim luồn, dây truyền dịch, dây truyền máu và tất cả các sản phẩm tuân thủ tiêu chuẩn 6% đầu nối EN 20594-1; - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn CE, ISO13485 hoặc tương đương	Cái		2.050					
2		Dây truyền máu		Đóng gói riêng lẻ từng đơn vị sản phẩm, tiệt trùng. Không chứa các chất gây ảnh hưởng tới thần kinh, hô hấp hoặc tác động đến hàm lượng hormone tuyến giáp như DEHP, Phthalates, PCV và chứa cao su Latex. Có màn ngăn vi khuẩn. Đóng gói từng sợi riêng lẻ, một mặt dùng chất liệu CPP và một mặt giấy lọc khuẩn, đảm bảo độ vô trùng, dễ bảo quản, dễ quan sát và thoát khí EO. Đường kính trong dây chuyển dịch: Ø3.2mm. Đường kính ngoài dây chuyển dịch: Ø4.2mm. Đóng gói riêng lẻ từng đơn vị sản phẩm, tiệt trùng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ		350					
3		Ống thông phổi các số		Ống dẫn lưu màng phổi dùng để dẫn lưu dịch màng phổi - Vật liệu: PVC - Kích cỡ: từ 12Fr đến 32Fr. Tương ứng đường kính ngoài từ 4.4mm đến 10.75mm, đường kính trong từ 2.9mm đến 7.8mm. Chiều dài 40cm - Đặc điểm yêu cầu: Ống catheter cân quang. Có vạch chia đánh dấu trên ống - Có cơ nối đi kèm - Vô trùng EO - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	Cái		100					
4		Mask xông khí dung các size		* Chất liệu: PVC y tế, có kẹp mũi * Bình chứa thuốc 6ml, người lớn dây nối oxy 2m, trẻ em dây nối oxy 2m, trẻ em dây nối oxy 2m, sơ sinh dây nối oxy 2m * Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA	Bộ		1.500					
5		Túi chứa oxy		Công dụng: dùng để dự trữ oxy, dung tích chứa oxy 40-42 lít Đặc trưng: dễ dàng làm sạch, an toàn, bền và dễ dàng thực hiện. Chất liệu: được làm bằng nylon không độc hại và các vật liệu cao su dùng trong y tế. Tiêu chuẩn: ISO 13485	Cái		10					
6		Săng mổ 50cmx50cm		Chất liệu: Vải không dệt mịn màng và ít sợi bông nên an toàn cho bệnh nhân và nguy cơ lây nhiễm từ sợi bông là rất thấp. Vải không dệt giúp duy trì nhiệt độ bệnh nhân. Săng có/không lỗ. Kích thước: 50cmx50cm Tiêu chuẩn: ISO 13485	Cái		100					



STT	STT theo báo giá	Tên vật tư y tế	Tên thương mại	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản hoặc tương đương	Đơn vị tính	Đơn giá (sau thuế)	Số lượng	Quy cách đóng gói	Thành tiền	Năm sản xuất	Xuất xứ (Hãng/nước sản xuất)	Ghi chú
7		Tấm trải y tế vô trùng 120x120cm		Chống thấm chất dịch và máu của bệnh nhân xuống nệm giường. Màn nhựa PE, đã tiệt trùng bằng E.O.GAS Kích thước 120cmx120cm Tiêu chuẩn: ISO 13485	cái		100					
8		Kim gây tê tủy sống số 20-22G		Thành kim mỏng và cứng, Đầu lancet hoặc bút chì, Chuôi kim Polypropylene trong suốt, phản quang. Màu sắc chuôi kim theo chuẩn quốc tế. Kích cỡ kim 20G x 1", 22G x 1". Tiêu chuẩn: ISO 13485	cái		40					